

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH TRÀ VINH**

Bản án số: 70/2022/HS-ST  
Ngày: 20-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thống.

Ông Nguyễn Văn Điền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Văn Dư – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Mộng Cầm – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với:

- **Bị cáo: Lâm Thế V**, sinh ngày: 09-9-2000, tại: tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp Ch, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn L1, sinh năm 1970 và bà Dương Thị C, sinh năm 1970; em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22-8-2022 cho đến nay (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- **Bị hại:** Bà Lê Thị H, sinh năm: 1959 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Ông Lê Văn G, sinh năm: 1958 (*Vắng mặt có lý do*);

+ Bà Lê Thị H1, sinh năm: 1977 (*Vắng mặt có lý do*);

+ Ông Lê Minh T, sinh năm: 1979 (*Vắng mặt có lý do*);

+ Ông Lê Thanh P, sinh năm: 1983 (*Vắng mặt có lý do*);

+ Bà Lê Thị Thu N, sinh năm: 1983 (*Có mặt*);

+ Ông Lê Hùng Ch, sinh năm: 1989 (*Vắng mặt có lý do*);

*Ông Lê Văn G, bà Lê Thị H1, ông Lê Minh T, ông Lê Thanh P, ông Lê Hùng Ch cùng ủy quyền cho bà Lê Thị Thu N làm đại diện theo các văn bản ủy quyền ngày 26-9-2022 và ngày 19-10-2022.*

Cùng nơi cư trú: ấp NT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
  - + Bà Dương Thị Ch1, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: ấp Ch, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh (*Có mặt*).
  - + Anh Nguyễn Nhật B, sinh năm: 2001; Nơi cư trú: số 23 khu vực TH, phường TT, quận CR, thành phố Cần Thơ (*Vắng mặt*).
- *Người làm chứng:*
  - + Anh Nguyễn Thanh H2, sinh năm: 1993 (*Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt*);
  - + Ông Lê Văn P1, sinh năm: 1985 (*Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt*);
  - + Ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1987 (*Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt*);  
Cùng nơi cư trú: ấp NT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
  - + Ông Phan Văn L, sinh năm: 1965 (*Vắng mặt*);
  - + Anh Lê Văn Th, sinh năm: 1996 (*Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt*);  
Cùng nơi cư trú: ấp LH, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18-6-2022, trên tuyến đường nhựa nông thôn đoạn ấp NT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Lâm Thế V điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73 lưu thông theo hướng từ ấp TAC đi ấp LH, xã TA, huyện C. Khi đến đoạn đường đã nêu thì đụng vào người bà Lê Thị H đang đứng ở ngoài mép bên phải hướng đi của xe mô tô do V điều khiển. Hậu quả làm bà H bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh. Đến ngày 19-6-2022 thì bà H tử vong.

Đối với bị cáo V sau khi gây tai nạn vì quá hoảng sợ nên dẫn xe rời khỏi hiện trường, nhưng bị ông Phan Văn L phát hiện và thông báo cho ông Lê Văn Đ, anh Nguyễn Thanh H cùng đuổi theo, phát hiện, trình báo và cùng với Công an xã TA mời bị cáo V quay lại hiện trường.

Sau tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chủ trì khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi. Đồng thời, kết quả kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo V là 0,20 miligam/1 lít khí thở, của bà Lê Thị H là 0,00 miligam/1 lít khí thở.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định trưng cầu giám định khám nghiệm tử thi. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 347/KLGD ngày 27-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến bà Lê Thị H tử vong là do đa chấn thương.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông ghi nhận:

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng rộng 3,8 mét, không có vạch kẻ tim đường phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt, có hệ thống biển báo hiệu đường cong, hai bên đường là lề cỏ, mặt đường khô ráo, xe qua lại tự nhiên; lầy cột điện số 45 làm cột mốc cố định hiện trường; lầy mép

đường bên phải theo hướng từ áp TAC đi áp LH, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh làm chuẩn (lề chuẩn), tất cả số liệu đo vào lề chuẩn.

Lỗi và nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông: Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ xác định: Vùng va chạm giữa xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73 với bà Lê Thị H nằm ở ngoài mép đường bên phải theo hướng từ áp TAC đi áp LH, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tâm vùng va chạm cách lề chuẩn 0,8 mét, cách vị trí bà Lê Thị H ngã là 8,2 mét và cách điểm mốc cố định là 13,5 mét.

Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo V điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73 tham gia giao thông không chú ý quan sát, vi phạm điểm e khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, được viện dẫn tại điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30-12-2019 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28-12-2021 của Chính phủ. Đồng thời, điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73 tham gia giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn 0,20 miligam/1 lít khí thở, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, được sửa đổi, bổ sung theo Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2020; không có giấy phép lái xe theo quy định và bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm, vi phạm khoản 9, khoản 17 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Đối với bà Lê Thị H đứng ở ngoài mép đường bên phải theo hướng đi của xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73 do Lâm Thế V điều khiển nên không có lỗi trong vụ tai nạn.

- Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thu giữ:

+ Một xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73, nhãn hiệu SUZUKI, số loại RAIDER, số khung RLSBG41J0F0108171, số máy G427106987 (xe bị hư hỏng do tai nạn).

+ Một gác chân sau bên trái của xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73.

+ Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 65015252 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Cần Thơ cấp ngày 08-12-2021.

Quá trình điều tra, bị cáo V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 18-11-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Lâm Thế V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V có mặt giữ nguyên lời khai có trong hồ sơ vụ án, khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã nêu trong Bản cáo trạng. Người đại diện cho bị hại là bà Lê Thị Thu N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Ch1 có mặt; Đối với người làm chứng anh Nguyễn Thanh H2, ông Lê Văn P1, ông Lê Văn Đ, anh Lê Văn Th cùng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, các đương sự giữ nguyên lời khai có trong hồ sơ vụ án; Đối với người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Nhật B và người làm chứng ông Phan Văn L vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lâm Thế V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có người thân có công cách mạng; gia đình bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Nên Vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, b, c khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lâm Thế V từ 05 năm đến 06 năm tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 22-8-2022. Về trách nhiệm dân sự: Giữa gia đình bị hại với bị cáo đã tự thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét. Ngoài ra, Vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo V chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa đã tranh luận đối đáp với nhau, sau cùng các bên giữ nguyên quan điểm, ý kiến đã trình bày.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lâm Thế V trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án là: Bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem nhẹ giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt như đã nêu trên; do các đương sự vắng mặt đã có lời khai rõ ràng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có trong hồ sơ vụ án; Riêng anh Nguyễn Nhật B được Công an phường TT, quận CR, thành phố Cần Thơ cung cấp thông tin là đã bỏ đi khỏi địa phương cư trú từ tháng 02 năm 2022 cho đến nay không trở về, không rõ địa chỉ nơi đến. Xét việc vắng mặt các đương sự này không gây cản trở cho việc xét xử, nên căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Đồng thời tất cả thống nhất với bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 347/KLGD ngày 27-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thế V khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 18-6-2022, trên tuyến đường nhựa nông thôn đoạn thuộc ấp NT, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo đã điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73, nhãn hiệu SUZUKI, số loại RAIDER, số khung RLSBG41J0F0108171, số máy G427106987, lưu thông theo hướng từ ấp TAC đi ấp LH, xã TA, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khi đến địa điểm này thì đụng vào người bà Lê Thị H đang đứng ở ngoài mép bên phải hướng đi của xe mô tô do bị cáo điều khiển. Sau khi va chạm, bị cáo đã bỏ trốn khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Đối với bà H bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh, nhưng đến ngày 19-6-2022 đã tử vong. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo, người đại diện gia đình của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã thu giữ.

[4] Xét thấy Bản cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 18-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C quyết định truy tố bị cáo Lâm Thế V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp quy định pháp luật, không oan, không sai.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Thế V là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến tính mạng con người được pháp luật bảo vệ, gây đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình bị hại. Khi xảy ra hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo V có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải có giấy phép lái xe theo quy định và không được sử dụng rượu, bia, nhưng bị cáo vẫn lái xe khi không có giấy phép và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia; Khi đến đoạn đường cong, bị cáo lại chủ quan, không chú ý quan sát, khi phát hiện bị hại bà Lê Thị H đang đứng ở ngoài mép bên phải hướng đi của xe mô tô do bị cáo điều khiển, bị cáo đã không xử lý kịp thời dẫn đến đụng vào người bị hại; Sau tai nạn còn dẫn xe bỏ trốn để trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả đã làm cho bà H tử vong.

[6] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, đã ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng Nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa

phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử bị cáo hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời đề răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lâm Thế V, Hội đồng xét xử cũng đã xem xét: Bị cáo sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có tác động gia đình khắc phục, bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại số tiền là 120.000.000 đồng và gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Hoàn cảnh gia đình có khó khăn; Có bác ruột là Lâm Thới H3 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng Ba. Đây là những căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Giữa bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về tổng các khoản chi phí trách nhiệm dân sự mà bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 120.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường xong số tiền này cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm; gia đình bị cáo không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường thay, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với một xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73, nhãn hiệu SUZUKI, số loại RAIDER, số khung RLSBG41J0F0108171, số máy G427106987 (xe bị hư hỏng do tai nạn); Một gác chân sau bên trái của xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 65015252 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Cần Thơ cấp ngày 08-12-2021. Đây là những tài sản của bị cáo V, do bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho gia đình bị hại, nên giao trả lại các tài sản này cho bị cáo.

[10] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Thế V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Từ những nhận định trên, quan điểm đề nghị của Vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp luật định, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Lâm Thế V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ vào các Điều 45, 260, 268, 269, 299 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào các điểm a, b, c khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lâm Thế V 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 22-8-2022.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao trả lại cho bị cáo Lâm Thế V: 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73, nhãn hiệu SUZUKI, số loại RAIDER, số khung RLSBG41J0F0108171, số máy G427106987 (xe bị hư hỏng do tai nạn); 01 (Một) gác chân sau bên trái của xe mô tô mang biển kiểm soát 65B2 - 160.73; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 65015252 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Cần Thơ cấp ngày 08-12-2021.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lâm Thế V nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo và người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Thảo**